

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

STT	NỘI DUNG	DỰ T
		THU NSNN
A	B	1
	Tổng số thu	20155972
I	Các khoản thu 100%	42000
1	Phí, lệ phí	12000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	10000
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định	
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	
8	Thu khác	20000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	11354000
1	Các khoản thu phân chia	206000
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	65000
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	21000
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất	120000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	11148000
21	Thu tiền sử dụng đất	11000000
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	
23	Thuế tài nguyên	
24	Thuế giá trị gia tăng	104000
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp	
26	Thuế thu nhập cá nhân	44000
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	
IV	Thu chuyển nguồn	113042
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8646931
1	Thu bổ sung cân đối	2703300
2	Thu bổ sung có mục tiêu	5943631

Đơn vị: 1000 đồng

OÁN
THU NSX
2
20155972
42000
12000
10000
20000
11354000
206000
65000
21000
120000
11148000
11000000
104000
44000
113042
8646931
2703300
5943631